

Bản án số: 30/2020/HS-ST

Ngày: 15/7/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Ngọc L

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn L1

2. Bà Đặng Thị Th

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu H - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh C - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Quốc P - Sinh ngày 16/8/1982; Tại: Thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu 6, phường B, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị T1; Có vợ là Mai Thị N và có 03 con: Lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 03/3/2004, Trần Quốc P bị Tòa án nhân dân thị xã Tam Điệp (nay là thành phố Tam Điệp), tỉnh Ninh Bình xử phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Ngày 22/9/2008, Trần Quốc P bị Công an xã Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi: “Trộm cắp tài sản công dân”.

- Ngày 20/02/2009, Trần Quốc P bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/9/2009.

- Ngày 21/4/2010, Trần Quốc P bị Công an thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi: “Đánh nhau gây mất trật tự trong khu vực”.

- Ngày 07/4/2011, Trần Quốc P bị Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 17 (mười bảy) tháng tù về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2012.

- Ngày 05/02/2015, Trần Quốc P bị Công an thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2020 đến ngày 20/3/2020 chuyển tạm giam. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo Quyết định gia hạn tạm giam lần thứ nhất số:05/QĐ – VKS ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh hóa. Có mặt.

Người chứng kiến: 1. Anh Trần Văn T2 – Sinh năm 1988. Vắng mặt
Địa chỉ: Thôn Tr, xã Y, huyện Hà T3, tỉnh Thanh Hóa

2. Ông Trần Đức T4 – Sinh năm 1959. Vắng mặt
Địa chỉ: Khu 6, phường B, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/3/2020, Tổ công tác Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tại Km286 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận khu phố 6, phường B, thị xã Bim Sơn thì phát hiện một đối tượng nam thanh niên điều khiển xe ô tô BKS: 29H - 6938 đã hết hạn kiểm định nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Trong quá trình làm việc, Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ tại vị trí cần số của xe có 01 (một) gói nilon nhỏ màu trắng, kích thước khoảng (2x2)cm, bên trong gói có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá (nghĩ là ma túy) nên đã đưa đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an phường B, thị xã Bim Sơn để làm việc. Tại đây, Tổ công tác tiến hành kiểm tra người của Trần Quốc P tiếp tục phát hiện và thu giữ bên trong chiếc giày phải đối tượng đang đi có cất giấu 01 (một) gói nilon nhỏ màu trắng, kích thước khoảng (2x2)cm, bên trong gói có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá. Phong khai nhận gói 02 gói nilon nêu trên bên trong là ma túy đá của mình vừa mua được từ một người đàn ông không quen biết về để sử dụng. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Quốc P và tiến hành niêm phong tang vật theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Trần Quốc P khai nhận:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 17/3/2020, Trần Quốc P một mình điều khiển xe ô tô nhãn hiệu NISSAN màu ghi, biển số 29H - 6938 đến khu vực gần đền Chín Giếng, thuộc địa phận khu phố 5, phường B, thị xã Bim Sơn để tìm mua ma túy đá về sử dụng. Khi đến nơi, Phong thấy một người đàn ông đang đứng ở đầu ngõ gần đó. Do trước đây đã từng mua ma túy của người đàn ông này nên P đến gặp và hỏi anh ta: “Anh ơi bán cho em 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền ma túy đá”. Người đàn ông đồng ý và bảo P đưa tiền cho anh ta. P đưa số tiền 300.000đồng(*Ba*

trăm nghìn đồng), người này cầm tiền rồi đưa lại cho P 02 (hai) gói nilon nhỏ màu trắng, kích thước mỗi gói khoảng (2x2)cm, bên trong mỗi gói đều có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá. Trần Quốc P cầm 02 gói ma túy vừa mua được rồi cất 01 (một) gói vào bên trong chiếc giày phải đang đi, còn 01 (một) gói để ở vị trí cần số của xe ô tô. Sau đó điều khiển xe ô tô quay về đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến Km286 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận khu phố 6, phường B, thị xã Bim Sơn thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số 1010/PC09 ngày 19/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Các hạt tinh thể màu trắng dạng đá của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,190g (không phẩy một chín không gam) loại: Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng dạng đá của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,203g (không phẩy hai không ba gam) loại: Methamphetamine.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: 02 gói nilon nhỏ màu trắng, kích thước mỗi gói khoảng (2x2)cm, bên trong đều có chứa các hạt màu trắng dạng đá, ký hiệu lần lượt là M1 và M2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Honor, màu xanh lục, loại màn hình cảm ứng, bên trong có 02 sim thuê bao: 0366.326.168 và 0563.986.511, đã cũ; 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu NISSAN, màu ghi, BKS 29H – 6938, số khung 063370, số máy 619034, đã cũ; số tiền 1.000.000VNĐ.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSBS ngày 29/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Trần Quốc P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn đề nghị xét xử đối với bị cáo:

- Căn cứ pháp luật: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo: Từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy là Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo Phong số tiền 1.000.000đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bim Sơn, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người chứng kiến, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 17/3/2020, Tổ công tác Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tại Km286 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận khu phố 6, phường B, thị xã Bỉm Sơn thì phát hiện Trần Quốc P một mình điều khiển xe ô tô đã hết hạn kiểm định nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Trong quá trình làm việc, Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ tại vị trí cần số của xe có 01 gói nilon nhỏ màu trắng, kích thước khoảng (2x2)cm, bên trong gói có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá; thu giữ bên trong chiếc giấy gói Trần Quốc P đang đi có cất giấu 01 (một) gói nilon nhỏ màu trắng, kích thước khoảng (2x2)cm, bên trong gói có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá. Trần Quốc P khai nhận gói 02 gói nilon nêu trên bên trong là ma túy đá Phong mua về để sử dụng.

Tổng số ma túy thu giữ của Trần Quốc P là 0,393 gam là loại Methamphetamine. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố nh- bản cáo trạng, bị cáo nhận tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn truy tố bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Trần Quốc P có đủ các dấu hiệu cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và khung hình phạt đ- ọc quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Phong đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, hành vi đó là rất nghiêm trọng, mang tính nguy hiểm cao cho xã hội. Bị cáo phải biết rằng ma túy là hiểm họa, là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức và cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng lớn đến trật tự trị an xã hội. Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và nhằm cảnh tỉnh răn đe phòng ngừa những kẻ có ý đồ phạm tội như bị cáo. Nên cần xử cách ly Trần Quốc Phong ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên về nhân thân bị cáo đã 03 lần phải chấp hành án về các tội danh: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, “Trộm cắp tài sản”, “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; bị cáo còn nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính về các hành vi: “Trộm cắp tài sản công dân”, “Đánh nhau gây mất trật tự trong khu vực” và “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đến nay các tội danh của bị cáo đã được xóa án tích, nhưng thể hiện bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân và đã 01 lần bị cáo bị xử phạt hành chính về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”, do đó cần xem xét khi quyết định hình phạt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, số lượng chất ma túy tàng trữ không nhằm mục đích kiếm lời. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu NISSAN, màu ghi, BKS 29H – 6938, số khung 063370, số máy 619034, đã cũ: Bị cáo P mua của một người đàn ông không quen biết qua mạng để phục vụ nhu cầu đi lại cho cả gia đình. Việc mua bán xe ô tô giữa hai bên không làm giấy tờ mua bán và cũng không có ai khác chứng kiến. Ngày 17/3/2020, P sử dụng chiếc xe ô tô làm phương tiện đi mua ma túy gia đình không hề hay biết. Tuy nhiên, quá trình điều tra, xác minh đến nay chưa xác định được chủ sở hữu của chiếc xe ô tô này nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bim Sơn sẽ tiếp tục điều tra và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Honor, màu xanh lục, loại màn hình cảm ứng, bên trong có 02 sim thuê bao: 0366.326.168 và 0563.986.511, đã cũ: Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo P, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 09/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bim Sơn đã trả lại cho bị cáo và vợ bị cáo P là chị Mai Thị N2 nhận hộ(theo giấy ủy quyền của bị cáo Ph) là hoàn toàn phù hợp với pháp luật.

- Số Methamphetamine (vật chứng còn lại sau giám định) thu được của Trần Quốc P là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.000.000đồng thu giữ của bị cáo P: Có đủ cơ sở chứng minh không phải tiền phạm tội hay phạm tội mà có nên trả lại số tiền trên cho bị cáo Phong.

[7]. Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[8]. Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Trần Quốc P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc P 18(Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ: 17/3/2020.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu huỷ số Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định có trong phong bì được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- Trả lại cho bị cáo Trần Quốc P số tiền 1.000.000đồng(Một triệu đồng).

(Hiện vật chứng và số tiền trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng số 33/TV – CCTHA ngày 30/6/2020).

3. *Về án phí*: Áp dụng: Khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Trần Quốc P phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TX Bỉm Sơn;
- Công an TX Bỉm Sơn;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc L

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

